

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU
Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày: 12/7/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.
Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Anh - Ông Lò Quyết Thắng
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:
Ông: Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2017/HSST, ngày 21/6/2017 đối với bị cáo:

1. Tráng Thị S - Sinh năm 1987;

- Nơi Sinh: huyện Tân Uyên, Lai Châu;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Noong Thăng xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Con ông: Tráng A Thánh (đã chết) con bà: Vàng Thị Mo, Sinh năm 1954 hiện trú tại bản Mít Nội, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; chồng: Giàng A Giua, Sinh năm 1989 hiện trú tại bản Noong Thăng xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; bị cáo có 06 con, con lớn nhất 2004; con nhỏ nhất Sinh 2012;

Tiền án. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2017 tạm giam từ ngày 20/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu (có mặt).

2. Người bào chữa: Ông: Nguyễn Thế A

- Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

3. Người làm chứng:

- Mùa A S1 - Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Bản K2, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

- Lò Văn S2 - Sinh năm 1987; Nơi cư trú bản Lả Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

4. Người Phiên Dịch: Giàng A P, trú tại Khu 2 Thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Tráng Thị S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố về hành vi phạm tội theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/3/2017, Tráng Thị S đi vào bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua Heroine để bán kiếm lời. Tại bản Noong Thăng, S gặp và mua trái phép 01 gói Heroine giá 300.000 đồng của hai người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch. Mua được Heroine, S chia nhỏ thành 13 gói, từng gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và cất giấu trong chiếc găng tay len màu xanh treo trên tường trong buồng ngủ không cho ai biết. Khoảng 9 giờ ngày 17/3/2017, S đang ở nhà thì có Mùa A S1 cùng Lò Văn S2 đến hỏi mua Heroine để sử dụng, S đồng ý. S1 góp 90.000 đồng, S2 góp 100.000 đồng được tổng số tiền 190.000 đồng, S1 cầm tiền trực tiếp đưa cho S. Tráng Thị S nhận tiền rồi vào buồng ngủ lấy 02 gói Heroine bán cho S1. Mua được Heroine, S1 và S2 mang đi sử dụng hết một gói, gói Heroine còn lại chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine. Ngày 17/3/2017, Tráng Thị S bị Công an huyện Than Uyên ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình bắt khám xét thu giữ 0,58 gam Heroine; số tiền 690.000 đồng; 01 găng tay len màu xanh bị cáo dùng để đựng 11 gói Heroine còn số tiền 190.000 đồng bán Heroine cho S2 và Snh bị cáo đã tiêu sài hết.

Tại bản Kết luận giám định số: 147 ngày 05/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "*01 Mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang Mùa A S1 và Lò Văn S2 gửi giám định là Heroine, có khối lượng là 0,04 gam(không thấy không bốn gam) đã trừ bì." 01 Mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Tráng Thị S gửi đến giám định là Heroine ". Có khối lượng là 0,58 gam*

Vật chứng còn lại gồm 0,52 gam Heroine; số tiền 690.000 đồng, 01 găng tay len màu xanh thu giữ của Tráng Thị S.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT- MT ngày 21/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Tráng Thị S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 điều 194 - BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên trình bày bản luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tráng Thị S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Tráng Thị S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo

Về vật chứng còn lại: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,52 gam Heroine; 01 găng tay len màu xanh là vật Nhà nước cầm lưu hành là công cụ phạm tội.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 190.000 đồng bị cáo bán Heroine mà có nhưng bị cáo đã tiêu sài hết. Khấu trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo 690.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo 500.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo.

Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Lời bào chữa viên: đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự. Xin giảm nhẹ hình phạt. Miễn phạt tiền đối với bị cáo

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xem xét giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật. Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

Lời nói sau cùng của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, trợ giúp viên pháp lý và lời khai của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Sáng ngày 07/3/2017, Tráng Thị S đi vào bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua Heroine để bán kiếm lời. Tại bản Noong Thăng, S gặp và mua trái phép 01 gói Heroine giá 300.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch. Mua được Heroine, bị cáo chia nhỏ thành 13 gói, từng gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và cất giấu trong chiếc găng tay len màu xanh treo trên tường trong buồng ngủ không cho ai biết. Khoảng 9 giờ ngày 17/3/2017, S đang ở nhà thì có Mùa A S1 cùng Lò Văn S2 đến hỏi mua Heroine để sử dụng, S đồng ý. S1 góp 90.000 đồng, S2 góp 100.000 đồng được tổng số tiền 190.000 đồng, S1 cầm tiền trực tiếp đưa cho S. bị cáo nhận tiền rồi vào buồng ngủ lấy 02 gói Heroine bán cho S1. Mua được Heroine, S1 và S2 mang đi sử dụng hết một gói, gói Heroine còn lại chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine. Ngày 17/3/2017, Tráng Thị S bị Công an huyện Than Uyên ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình bắt khám xét thu giữ 0,58 gam Heroine; số tiền 690.000 đồng còn số tiền 190.000 đồng bán Heroine cho S1 và S2 bị cáo đã tiêu sài hết.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo Tráng Thị S đã phạm tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, do hám lời bất chính bị cáo nhận biết được Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo là người sống ở bản đặc biệt khó khăn theo Quy định/TTCP số: 582 ngày 28/4/2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo sinh ra tại huyện Tân Uyên, Lai Châu và đến đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Noong Thăng xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, bản thân bị cáo không được đi học, bị cáo không nghiện chất ma túy, chưa có Tiền án - Tiền sự. Nhưng bị cáo nhận biết được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than nên quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Mùa A S1 và Lò Văn S2 Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự là đúng quy định của pháp luật

Về vật chứng còn lại của vụ án là 0,52 gam Heroine; 01 găng tay len màu xanh là vật Nhà nước cầm lưu hành là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 190.000 đồng bị cáo bán Heroine mà có nhưng bị cáo đã tiêu sài hết. Khấu trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo 690.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo 500.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo.

Về án phí HSST: Bị cáo được Nhà nước chứng nhận là hộ nghèo nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Tráng Thị S phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”;

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

- **Xử phạt bị cáo:** Tráng Thị S 03 năm tù, thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 17/3/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41- Bộ luật hình sự và Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,52 gam Heroine; 01 găng tay len màu xanh là vật Nhà nước cầm lưu hành là công cụ phạm tội.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 190.000 đồng bị cáo bán Heroine mà có nhưng bị cáo đã tiêu sài hết. Khấu trừ vào số tiền thu giữ của bị cáo 690.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 500.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo.

Hiện vật chứng đang được lưu kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh 1;
- VKS huyện 2 ;
- THA dân sự 1;
- Cơ quan THAHS1;
- THA PT1;
- Bị cáo 1;
- Sở Tư pháp1;
- TT TR G PL Lai Châu;
- Lưu HS - TA 3.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lương Văn Thanh